

Bản án số: 21/2022/HS-ST

Ngày 30-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Lan

Thẩm phán: Ông Nguyễn Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Lợi

Bà Hà Thị Bàn

Bà Nguyễn Trang Nhung

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đông - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thuý Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Lý A L (Tên gọi khác: Không); sinh ngày 12-11-1985 tại huyện MC, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Bản NP, xã NC, huyện MC, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý A P, sinh năm 1959 và bà Giàng Thị E, sinh năm 1964; có vợ là Lầu Thị D và 05 con (con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2021); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 12-02-2022; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái, có mặt;

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hoàng Kim C - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái, có mặt;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lầu Thị D, sinh năm 2002; Địa chỉ: Bản NP, xã NC, huyện MC, tỉnh Yên Bái, có mặt;

- *Người phiên dịch:* Ông Giàng A K; nơi công tác: Ban Dân vận tỉnh Yên Bái, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 12-02-2022, khi Lý A L đang ở tại nhà Bản NP, xã NC, huyện MC, tỉnh Yên Bái thì có một người đàn ông L không quen biết gọi điện cho L hỏi mua 02 cây Heroine và 03 túi hồng phiến. L nói không có tiền mua ma túy đâu, thì người đàn ông này bảo L cứ mua đi rồi bán lại cho anh ta, anh ta trả 25.000.000 đồng/cây Heroine và 4.000.000 đồng/01 túi hồng phiến, L đồng ý. Người này hẹn L khi nào có ma túy sẽ gặp nhau ở khu vực Nhà máy thủy điện Ngòi Hút 2 ở xã TL, huyện VC để giao dịch. Sau đó, L đến khu vực đập tràn Nhà máy thủy điện Ngòi Hút 2, gặp hai vợ chồng người Mông, L không quen biết, L hỏi họ có ma túy bán không? Nếu có bán cho L 02 cây Heroine và 03 túi hồng phiến. Người đàn ông bảo với L giá 20.000.000 đồng/cây Heroine và 3.500.000 đồng/01 túi hồng phiến. L đồng ý và bảo trả trước 20.000.000 đồng và hẹn khoảng một tiếng sau sẽ quay lại trả nốt tiền, người đàn ông này đồng ý. Sau khi mua được ma túy, L gọi điện cho người mua ma túy là “Có hàng” thì người này bảo L cứ đến điểm hẹn. L đi theo hướng đập tràn thủy điện Ngòi Hút 2 ra Quốc lộ 32, khoảng 300m thì gặp một người đàn ông, người này bảo L đi xuống cái hồ vừa chuyển cột điện cho kín đáo để giao dịch mua bán ma túy nhưng chưa kịp giao dịch thì bị tổ công tác của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Yên Bái bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang, gồm: 01 gói nilon màu xanh buộc túm một đầu, bên trong có chứa chất bột nén (nghĩ là Heroine) và 01 túi nilon màu xanh dương, bên trong có chứa các viên nén màu hồng một mặt có chữ WY; 02 túi nilon màu xanh lục, chứa các viên nén màu hồng một mặt có chữ WY và mỗi túi đều có thêm 01 viên nén màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; 01 thẻ căn cước công dân; 01 đăng ký xe mang tên Lý A L; 01 xe máy BKS 21G1-134.65.

Tại bản Kết luận giám định số: 121/KLGD ngày 20-02-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Lý A L có khối lượng là 75,2 gam (*Bảy mươi lăm phẩy hai gam*); 01 gam lấy mẫu giám định là ma túy, loại Heroine.

- Các viên nén màu hồng, một mặt mỗi viên đều có chữ WY, trong túi nilon màu xanh dương có tổng khối lượng là 22,3 gam (*Hai mươi hai phẩy ba gam*); 0,5 gam lấy mẫu giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

- Các viên nén màu hồng, một mặt mỗi viên đều có chữ WY, trong túi nilon màu xanh lục có khối lượng là 38,6 gam (*Ba mươi tám phẩy sáu gam*); 01 gam lấy mẫu giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

- Các viên nén màu xanh trong 02 túi màu xanh lục có tổng khối lượng là 0,27 gam gửi đi giám định, không tìm thấy thành phần chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKS-P1 ngày 05-5-2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái đã truy tố bị cáo Lý A L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái giữ nguyên quan điểm truy tố tại Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Bị cáo Lý A L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý A L 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo 12-02-2022. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 và Điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo Lý A L là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình còn khó khăn. Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; xử phạt bị cáo Lý A L mức thấp nhất của khung hình phạt. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Xử lý theo quy định của pháp luật. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Lý A L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai nhận tại cơ quan điều tra; bị cáo không tranh luận, bào chữa gì và nhất trí với nội dung bào chữa của người bào chữa; bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lý A L đã khai nhận toàn bộ hành vi do bị cáo thực hiện. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Ngày 12-02-2022, tại khu vực đập tràn thủy điện Ngòi Hút 2 thuộc xã TL, huyện VC, tỉnh Yên Bái, Lý A L đã mua 01 gói Heroine có khối lượng 75,2 gam và 03 túi Methamphetamine có khối lượng 60,9 gam với giá 50.500.000 đồng của hai vợ chồng người Mông không quen biết, sau đó bán cho người đàn ông (L không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này) với giá 62.000.000 đồng như đã thỏa thuận nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Yên Bái bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng.

Hành vi của bị cáo Lý A L đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố đối với bị cáo Lý A L là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không chỉ xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây hậu quả xấu đến tình hình trật tự, an ninh, an toàn xã hội, cũng như sức khỏe của con người và còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị coi là tội phạm nhưng do hám lời nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải có mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra để răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung trong tình hình hiện nay.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo: Bị cáo Lý A L là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối hận về hành vi phạm

tội của bản thân là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng khi quyết định hình phạt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ Biên bản xác minh ngày 01-4-2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái đã xác định được: Gia đình bị cáo Lý A L không thuộc diện gia đình nghèo, cận nghèo theo tiêu chí của Nhà nước đã quy định. Tuy nhiên, bị cáo Lý A L là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ trong vụ án:

- Đối với 75,2gam Heroine thu giữ khi bắt quả tang, đã trích gửi mẫu giám định 01 gam, còn lại 74,2 gam sau khi giám định và 60,9 gam Methamphetamine, đã trích gửi mẫu giám định 1,5 gam, còn lại 59,4 gam sau khi giám định được niêm phong lại cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các túi nilon gói là những vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 1 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ máy màu đỏ, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng, liên quan đến phạm tội nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 chứng nhận đăng ký mô tô xe máy số 008167; 01 căn cước công dân số 015085009057 mang tên Lý A L không liên quan đến tội phạm, cần trả lại cho bị cáo; 01 xe mô tô nhãn hiệu ESPERO màu đen, BKS:21G1-134.65, số khung: K4PEKA400883; số máy: 156FMK400883, xe cũ đã qua sử dụng là tài sản chung của gia đình bị cáo, vợ của bị cáo là chị Lầu Thị D không biết bị cáo dùng xe mô tô này vào việc mua bán chất ma túy. Do đó, cần trả lại cho gia đình bị cáo (người đại diện gia đình là chị Lầu Thị D), nhưng cần tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái để đảm bảo thi hành án.

[7] Trong vụ án này, còn có hai vợ chồng người Mông, theo lời khai của L là người đã bán ma túy cho L, L không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của hai người này, L cũng không có số điện thoại của hai người này. Do vậy, cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh, để điều tra làm rõ.

Đối với người mua ma túy của L, L không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này. L chỉ ra được số thuê bao di động mà người đàn ông hẹn mua ma túy là 034244012, cơ quan điều tra đã xác định số thuê bao này được đăng ký tên: Hà Thị N, sinh năm 1993, trú tại Bản O, thị trấn ST, huyện VC, tỉnh Yên

Bái. Qua xác minh, Hà Thị N không biết, không liên quan đến vụ án. Do vậy, không đủ cơ sở xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với các viên nén màu xanh trong 02 túi màu xanh lục thu giữ khi bắt quả tang Lý A L có tổng khối lượng là 0,27 gam qua giám định không tìm thấy thành phần chất ma túy. Do đó, L không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán 0,27 gam này.

[8] Về án phí: Bị cáo Lý A L được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý A L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý A L **20 (Hai mươi)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt bị cáo 12-02-2022.

3. Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng sau đây:

+ 01(Một) phong bì niêm phong vật chứng do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước có ghi “Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Lý A L - SN: 1985 tại thôn MT, xã TL, huyện VC, tỉnh Yên Bái ngày 12-02-2022” (sau khi đã trích mẫu giám định), còn lại 74,2 gam Heroine và 59,4 gam Methamphetamine;

+ 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các túi nilon gói.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, phát mại sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ máy màu đỏ, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng;

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho gia đình bị cáo Lý A L (người đại diện gia đình là chị Lầu Thị D) 01 xe mô tô nhãn hiệu ESPERO màu đen, BKS:21G1-134.65, số khung: K4PEKA400883;

số máy: 156FMK400883, xe cũ đã qua sử dụng; trả lại cho bị cáo Lý A L 01 chứng nhận đăng ký mô tô xe máy số 008167; 01 căn cước công dân số 015085009057 mang tên Lý A L.

4. Về án phí:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lý A L được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Lý A L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ GDKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan CSĐT Công an T.Yên Bái (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Trại Tạm giam công an tỉnh Yên Bái;
- Phòng KTNV và THA TAND T.Yên Bái;
- Cục THADS tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, Tập án, Tiểu hồ sơ, HCTP./

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Lan

